

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã Quảng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BCT ngày 14/6/2025 của Bộ Công thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công thương về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1395/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực Công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1441/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong các lĩnh vực Công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Quảng Sơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Công thương trên địa bàn xã thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã Quảng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế; Giám đốc Trung tâm phục vụ Hành chính công; Thủ trưởng các phòng, Ban, đơn vị có liên quan và các ông bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- TT.Đảng ủy, TT. HĐND xã (b/c);
- UBMTTQVN xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đoàn Văn Phương

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG SƠN

*(Kèm theo Quyết định số QĐ-UBND ngày /8/2025 của
Chủ tịch UBND xã Quảng Sơn)*

1. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.

Mã TTHC: 2.001283.000 00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	09 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	02 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	02 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phách thành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

2. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.

Mã TTHC: 2.001270.000.00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	0,5 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	3,5 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phách thành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày

B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian
----	-------------	--	----------------------

3. Thủ tục Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.

Mã TTHC: 2.001261.000.00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	0,5 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	3,5 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, pháchành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

4. Thủ tục Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

MãTTHC: 2.000633.000.00.00.H36

(Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	06 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, pháchành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

5. Thủ tục Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

MãTTHC: 1.001279.000.00.00.H36

(Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	3,5 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phathành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

6. Thủ tục Cấp sửa đổi, bổ sung cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

Mã TTHC: 2.000629.000.00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	3,5 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phathành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

7.Thủ tục Cấp Giấy phép bán lẻ rượu.

Mã TTHC:2.000633.000.00.00.H36

(Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	06 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phát hành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

8.Thủ tục Cấp lại giấy phép bán lẻ rượu.

Mã TTHC:2.001240.000.00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	3,5 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phát hành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

9. Thủ tục Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ rượu.

Mã TTHC: 2.000615.000.00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	3,5 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phát hành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

10. Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý.

Mã TTHC: 1.012568.000.00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 60 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương xem xét, quyết định giao tài sản)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	50 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	04 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	04 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phát hành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

11. Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

Mã TTHC:1.012569.000.00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định: ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định thực hiện việc thu hồi)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	35 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	04 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	04 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phathành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

12. Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện.

Mã TTHC:2.001384.000.00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	19 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	02 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	02 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phathành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

13.Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của ủy ban nhân dân cấp xã.

Mã TTHC:2.000206.000.00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	14ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	02 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	02 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phathành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

14.Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

Mã TTHC:2.000181.000.00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	11ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phathành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

15. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

Mã TTHC:2.000162.000.00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	11 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phathành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

16. Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

Mã TTHC:2.000150.000.00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	09ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	02ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	02 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phathành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian

17. Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã.

Mã TTHC:2.002096.000.00.00.H36

(Thời gian giải quyết: 30 ngày làm việc)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	01 ngày
B3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế xã	24 ngày
B4	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	02 ngày
B5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	02 ngày
B6	Đóng dấu, số hoá, phathành	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã	Không tính thời gian